

BÁO CÁO

Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2016 (Từ ngày 01/8/2015 đến 31/7/2016)

Thực hiện Kế hoạch số 401/KH-TTCTP ngày 09/3/2016 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai Dự án đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2016, UBND tỉnh Bình Định báo cáo cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

Trong những tháng đầu năm 2016, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Định đã tranh thủ thời cơ, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời của Trung ương Đảng, Chính phủ và các bộ, ban, ngành Trung ương, phát huy thuận lợi, nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2016 đạt được những kết quả tích cực ⁽¹⁾.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong những tháng đầu năm 2016 cũng còn một số mặt tồn tại, hạn chế cần sớm có giải pháp khắc phục, đó là: Kinh tế của tỉnh tuy tiếp tục tăng trưởng, nhưng còn nhiều khó khăn; số doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động tăng; một số dự án đăng ký đầu tư chậm triển khai hoặc triển khai chậm tiến độ. Kim ngạch xuất khẩu tăng chậm so với cùng kỳ. Chất lượng các hoạt động văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học công nghệ có mặt còn hạn chế. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số nơi vẫn còn phức tạp. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền một số nơi còn yếu. Công tác cải cách hành chính còn chậm so với yêu cầu phát triển. Tình hình tham nhũng, lãng phí, vi phạm pháp luật, khiếu nại, tố cáo của công dân còn diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong nhân dân...

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2016

1. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND tỉnh đối với công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN)

a) Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN

Thực hiện Quyết định số 98/QĐ-BCĐTKLPCTN ngày 13/8/2015 và Quyết định số 147/QĐ-BCĐTKLPCTN ngày 23/9/2015 của Ban Chỉ đạo tổng kết 10 năm

¹ Trong 6 tháng đầu năm 2016, nền kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định; tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7,48% so với cùng kỳ năm 2015. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực: tỷ trọng nông, lâm, thủy sản chiếm 28,4%, công nghiệp và xây dựng chiếm 29,6%, dịch vụ chiếm 38,9%. Các hoạt động văn hóa - xã hội có những chuyển biến tích cực. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn. An sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân trong tỉnh ổn định và không ngừng được cải thiện.

thực hiện Luật PCTN của Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 13/10/2015 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh (*sau đây gọi chung là các ngành, địa phương*) triển khai việc tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả 10 năm thực hiện Luật PCTN từ cơ sở đến cấp tỉnh. Trên cơ sở báo cáo của các ngành, địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổng hợp tình hình, hoàn thành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN trên địa bàn tỉnh và tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN theo đúng kế hoạch chỉ đạo của Trung ương⁽²⁾.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2016 (*trong đó bao gồm các kế hoạch thanh tra hành chính và thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN*); chỉ đạo tổng kết công tác PCTN năm 2015 và triển khai nhiệm vụ công tác PCTN năm 2016⁽³⁾, coi đó là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2016; ban hành Văn bản số 5543/UBND-NC ngày 18/11/2015 chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2015 đối với cán bộ, công chức, viên chức; ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 13/5/2016 thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân năm 2016 trên địa bàn tỉnh*”; ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 23/6/2016 chỉ đạo các sở, ban, cơ quan thuộc UBND tỉnh triển khai thực hiện việc đánh giá công tác PCTN năm 2016 theo Kế hoạch số 401/KH-TTCTP ngày 09/3/2016 của Thanh tra Chính phủ.

Theo thẩm quyền, các sở, ban, cơ quan thuộc UBND tỉnh (*gọi chung là sở, ban*) đã ban hành, sửa đổi, bổ sung 16 văn bản để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) và Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 Bộ Chính trị và Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 19/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”.

b) Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN tiếp tục được các sở, ban tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân năm 2016 trên địa bàn tỉnh*”. Trong kỳ, các sở, ban đã tổ chức 04 lớp, hội nghị tập huấn, phổ biến quán triệt các chính sách, pháp luật

² Báo cáo số 21/BC-UBND ngày 07/3/2016 của UBND tỉnh tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN vào ngày 24/02/2016.

³ Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 27/11/2015 của UBND tỉnh tổng kết công tác PCTN năm 2015 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2016.



về PCTN cho 458 cán bộ, công chức, viên chức⁽⁴⁾, đồng thời tiếp tục phổ biến công khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch của ngành, cơ quan thực hiện pháp luật về PCTN trên Trang thông tin điện tử; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục thông qua các cuộc họp, hội nghị, qua nghiên cứu quán triệt các chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh...

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các Trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh trong năm học 2015 - 2016 theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 70-KH-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2016 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 19/11/2015, trong kỳ, Thanh tra tỉnh đã tiến hành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN và pháp luật khiếu nại, tố cáo⁽⁵⁾. Theo thẩm quyền, các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm 2016 đối với người đứng đầu 16 cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc⁽⁶⁾. Qua thanh tra, đã phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những mặt tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN⁽⁷⁾.

⁴ Thanh tra tỉnh đã tổ chức 01 lớp tập huấn các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập và Luật PCTN (sửa đổi, bổ sung năm 2012) cho trên 40 cán bộ, công chức, viên chức các phòng ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hoài Ân và An Lão. Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức 03 lớp tập huấn, phổ biến pháp luật về PCTN cho 418 cán bộ, công chức, viên chức.

⁵ Quyết định thanh tra số 582/QĐ-TTtr ngày 26/11/2015 của Chánh Thanh tra tỉnh. Qua thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 165/KL-TTtr ngày 24/3/2016 đối với trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Kết luận thanh tra số 166/KL-TTtr ngày 24/3/2016 đối với trách nhiệm của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1182/UBND-NC ngày 04/4/2016 chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra.

⁶ Sở Y tế đã thanh tra tại 05 đơn vị trực thuộc (Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống sốt rét và các bệnh nội tiết tỉnh). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thanh tra tại 02 đơn vị (Nhà hát tuồng Đào Tấn và Đoàn ca kịch Bài chòi). Sở NN và PTNT thanh tra tại 08 đơn vị (Chi cục Bảo vệ thực vật, Chi cục Thú y, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Ban quản lý Dự án thủy lợi, Trung tâm Giống cây trồng, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn). Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành thanh tra tại Trường Trung học phổ thông số 2 huyện Tuy Phước.

⁷ Các tồn tại, hạn chế chủ yếu phát hiện qua thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN là: hàng năm chưa xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể để tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về PCTN; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện chủ yếu bằng hình thức niêm yết, phát hành các văn bản pháp luật về PCTN nên hiệu quả chưa cao; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa thường xuyên, đồng bộ, kiên quyết, nhất là việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức còn sai sót về thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định. Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ còn yếu. Vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, các đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, tham gia, phối hợp với chính quyền trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN chưa được phát huy định mức. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về PCTN chưa đầy đủ, nghiêm túc...

d) Sơ kết, tổng kết, thực hiện công tác thông tin báo cáo về PCTN

UBND tỉnh và các Sở, ban đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác PCTN theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCTP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ và Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh ban hành “*Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Định*”. Đồng thời, UBND tỉnh cũng thực hiện nghiêm túc việc công khai báo cáo công tác PCTN 6 tháng và hàng năm tại các kỳ họp của HĐND tỉnh và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.binhdinhh.gov.vn)⁽⁸⁾.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch các chính sách, pháp luật và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên các lĩnh vực theo quy định của Luật PCTN và các quy định pháp luật khác có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 18/8/2013 của Chính phủ, nhất là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: đầu tư, mua sắm công; tài chính và ngân sách nhà nước; đất đai, tài nguyên và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ...

Trên lĩnh vực đầu tư, mua sắm công: UBND tỉnh đã báo cáo công khai chủ trương đầu tư và danh mục các dự án đầu tư; việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, vốn ODA, vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại các kỳ họp của HĐND tỉnh, đồng thời công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định (www.binhdinhh.gov.vn) và Trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương⁽⁹⁾; chỉ đạo thực hiện công khai đầy đủ các chính sách, pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền về lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng; chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trong quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại Điều 14 của Luật PCTN.

Trên lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước: UBND tỉnh đã báo cáo công khai tại các kỳ họp của HĐND tỉnh dự toán, quyết toán, việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, việc phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; ban hành và công khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ, tiêu

⁸ Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 27/11/2015 của UBND tỉnh Bình Định tổng kết công tác PCTN năm 2015 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2016. Báo cáo số 87/BC-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh Bình Định sơ kết công tác PCTN 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016.

⁹ Quyết định số 4696/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển từ nguồn Ngân sách nhà nước năm 2016 (Nguồn vốn của tỉnh).

chuẩn, định mức thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công, quản lý giá, phí và lệ phí trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định (www.dinhdinh.gov.vn) và Trang thông tin chỉ đạo, điều hành của Văn phòng UBND tỉnh (www.ubnddbinhdinh.vn). Chỉ đạo các cấp ngân sách và các đơn vị dự toán ngân sách tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 15 của Luật PCTN. Theo thẩm quyền được phân cấp, Sở Tài chính phối hợp với các ngành có liên quan tăng cường hướng dẫn, thẩm tra, thẩm định, xét duyệt việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với các đơn vị dự toán và ngân sách cấp huyện, cấp xã nhằm bảo đảm cho việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước công khai minh bạch, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn và dự toán được giao, góp phần phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Trên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên: UBND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường công khai kịp thời, đầy đủ các nghị quyết của HĐND tỉnh và quyết định của UBND tỉnh về việc lập và xét duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất; trình tự, thủ tục, thẩm quyền và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quy hoạch chi tiết và việc phân lô đất ở, đối tượng được giao đất làm nhà ở; các khoản thu tài chính cho ngân sách nhà nước từ việc quản lý, sử dụng đất và các khoản miễn, giảm tiền sử dụng đất, thuê đất; quy hoạch khoáng sản; trình tự, thủ tục, thẩm quyền và việc cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép về hoạt động khoáng sản, thủ tục thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản, đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các khoản thu ngân sách từ việc quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản; trình tự, thủ tục, thẩm quyền và việc cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước; điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp giấy phép hành nghề, mã số quản lý chất thải; trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; quy hoạch thu gom, tái chế, xử lý chất thải...trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.binhdinh.gov.vn), Trang thông tin chỉ đạo điều hành của Văn phòng UBND tỉnh (www.ubndbinhdinh.vn) và Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường (www.stnmt.binhdinh.gov.vn).

Trên lĩnh vực tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ: UBND tỉnh đã báo cáo công khai tại các kỳ họp của HĐND tỉnh kế hoạch phân bổ chỉ tiêu biên chế các cơ quan hành chính nhà nước và việc giao chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh hàng năm; chỉ đạo công khai kịp thời, đầy đủ các thông tin, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến việc tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định (www.binhdinh.gov.vn), Trang thông tin chỉ đạo, điều hành của Văn phòng UBND tỉnh (www.ubndbinhdinh.vn) và Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ (www.snv.binhdinh.gov.vn).

b) Công tác cải cách hành chính góp phần phòng ngừa tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo tổng kết công tác cải cách hành chính nhà nước của tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 - 2015; ban hành và chỉ đạo triển khai kế hoạch cải

cách hành chính năm 2016; chỉ đạo tiến hành khảo sát và công bố công khai kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức và công dân đối với một số dịch vụ công năm 2015; tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020; chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ về Kế hoạch xác định chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh năm 2015; chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 02 năm 2016 - 2017; chỉ đạo tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính, việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính nhà nước và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- **Trong công tác cải cách thể chế và thủ tục hành chính**, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 về Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2016; Kế hoạch tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2014 - 2015; Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016; ban hành và chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện Quyết định số 4735/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính đặc thù được chuyển hóa áp dụng trên địa bàn tỉnh⁽¹⁰⁾; ban hành quyết định bãi bỏ và công bố thủ tục hành chính dưới hình thức “*Bản sao y bản chính*” trên một số lĩnh vực⁽¹¹⁾; chỉ đạo cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định; ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện “Quy định thực hiện cơ chế một cửa”, “một cửa liên thông” trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND tỉnh⁽¹²⁾; chỉ đạo triển khai thực hiện phương án trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính⁽¹³⁾. Chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện công khai minh bạch và tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi

¹⁰ Bao gồm các thủ tục trên các lĩnh vực: Nông nghiệp, xúc tiến thương mại, đường bộ, thi đua khen thưởng, lĩnh vực hình sự và người Việt Nam ở nước ngoài.

¹¹ Trong 6 tháng đầu năm 2016, đã quyết định công bố thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: nuôi con nuôi, trợ giúp pháp lý, công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp; bãi bỏ 05 thủ tục hành chính và công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở NN và PTNT; công bố 02 thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ 06 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng; công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Công Thương.

¹² Đến nay, đã có 16/20 sở, ban, ngành; 11/11 UBND huyện, thị xã, thành phố; 145/159 xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; 03 ngành, địa phương (*Sở Thông tin và Truyền thông; UBND thành phố Quy Nhơn, UBND huyện Tuy Phước*) triển khai Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại; triển khai thực hiện liên thông đối với 34 thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư, đăng ký doanh nghiệp.

¹³ Đến nay, Bưu điện tỉnh đã phối hợp triển khai thực hiện tại các Sở: Giao thông vận tải, Y tế, Tư pháp, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội, Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Phòng Cảnh sát giao thông thuộc Công an tỉnh.



cho tổ chức và công dân trong giải quyết công việc, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

- **Trong công tác cải cách tổ chức bộ máy**, UBND tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo rà soát, kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, phân định cụ thể chức năng, phạm vi quản lý của các ngành, tổ chức lại cơ cấu bên trong của các sở, ban, ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý. Trong 6 tháng đầu năm 2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 12 sở, ban, cơ quan thuộc UBND tỉnh và các Chi cục trực thuộc Sở; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của 04 đơn vị; phê duyệt vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính của các sở, ban, ngành; phê duyệt Đề án tinh giản biên chế của 18 cơ quan, đơn vị; quyết định thành lập, giải thể, tổ chức lại, đổi tên 38 tổ chức; ban hành kế hoạch sáp nhập các Trung tâm Dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp và chuyển giao nguyên trạng về trực thuộc UBND cấp huyện quản lý; quyết định giao biên chế hành chính và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2016.

- **Trong công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**, UBND tỉnh đã thực hiện quy trình và quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 13 công chức lãnh đạo, quản lý cấp Sở và tương đương⁽¹⁴⁾; thực hiện việc nâng ngạch, bổ nhiệm vào ngạch, nâng lương trước thời hạn, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, quy trình, công khai minh bạch; ban hành và chỉ đạo thực hiện nhiều kế hoạch, đề án, chính sách nhằm từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng “*chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả*”...

Trong công tác cải cách tài chính công, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đi dần vào nề nếp chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý đối với 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và 11/11 UBND cấp huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và tại 655/804 đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

Trong việc hiện đại hóa nền hành chính; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử nhằm đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; chỉ đạo triển khai rộng việc xây dựng Hệ thống văn phòng điện tử và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ để trao đổi công việc⁽¹⁵⁾; tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của

¹⁴ Bổ nhiệm mới 04 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc Sở và tương đương; bổ nhiệm lại 05 Phó Giám đốc Sở và tương đương, 01 Phó Trưởng ban Ban Tiếp công dân tỉnh.

¹⁵ Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử được ban hành kèm theo Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của UBND tỉnh Bình Định. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 38 Công/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, trong đó gồm 20/20 Sở, ban, ngành cấp tỉnh, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 07 cơ quan khác. 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và 11/11 huyện, thị xã, thành phố triển khai sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử; 63 cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai hệ thống thư điện tử công vụ với 4.236 hộp thư điện tử cá nhân.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đầu tư xây dựng, nâng cấp, hiện đại cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, hiệu quả khai thác, sử dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức. Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.binhdinhh.gov.vn) được đầu tư nâng cấp, bổ sung nhiều tính năng mới. 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 20/20 Sở, ban đã có Trang thông tin điện tử liên kết với Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức, nhà đầu tư nắm bắt thông tin về các thủ tục hành chính và chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong việc đổi mới phương thức thanh toán và hạn chế tiêu dùng tiền mặt, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước⁽¹⁶⁾; đồng thời chỉ đạo các đơn vị cung ứng hàng hoá, dịch vụ: điện, nước, viễn thông...phối hợp với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, thực hiện thu tiền sử dụng hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản.

c) Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện thường xuyên việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chế độ, tiêu chuẩn, định mức trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm tăng cường tính công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo cơ sở để thực hành tiết kiệm, PCTN, lãng phí.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành, sửa đổi, bổ sung 37 văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiêu chuẩn, định mức thu, chi ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý giá; phí và lệ phí...làm cơ sở để thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường tính công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực của Nhà nước⁽¹⁷⁾. Việc xây dựng, thẩm tra, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh được thực hiện công khai minh bạch, theo đúng quy định. Các Sở, ban tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường giám sát, kiểm tra việc chấp hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát nội bộ, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền, qua đó phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm, thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi sai quy định⁽¹⁸⁾.

¹⁶ Đến nay, 20/20 Sở, ban đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức.

¹⁷ Trong đó, ban hành mới 28 văn bản; sửa đổi, bổ sung 09 văn bản. Các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành được công khai kịp thời, đầy đủ trên Công báo tỉnh Bình Định và Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định (www.binhdinhh.gov.vn).

¹⁸ Trong năm 2016 (từ ngày 01/8/2015 đến 31/7/2016), Sở Tài chính đã tiến hành thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về tài chính, ngân sách tại 49 cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách đã phát hiện sai phạm, vi phạm về các chế độ, tiêu chuẩn, định mức trên 9.977 triệu đồng, qua đó đã kiến nghị xử lý thu hồi về cho ngân sách nhà nước 1.243 triệu đồng; kiến nghị xử lý ghi thu, ghi chi, điều chỉnh hạch toán, quyết toán...8.734 triệu đồng.

Thực hiện Văn bản số 149/TTCP-C.IV ngày 25/01/2016 của Thanh tra Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường theo dõi, nắm tình hình, báo cáo các trường hợp vi phạm trong sử dụng tài sản công, việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân 2016. Qua theo dõi, nắm tình hình, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định của Chính phủ.

d) Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 5543/UBND-NC ngày 18/11/2015 chỉ đạo các ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2015 đối với cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 24/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”*, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch TSTN và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện các quy định về minh bạch TSTN. Theo thẩm quyền, hầu hết các Sở, ban thuộc UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

Tổng hợp báo cáo của 20/20 sở, ban cơ quan thuộc UBND tỉnh, đã có tổng số 2.635/2.636 cán bộ, công chức, viên chức hiện việc kê khai TSTN năm 2015, đạt tỷ lệ 99,96% số người có nghĩa vụ kê khai theo quy định¹⁹. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian, trình tự thủ tục việc công khai bản kê khai TSTN năm 2015 của cán bộ, công chức, viên chức, trong đó công khai bằng hình thức niêm yết 1.754 bản (chiếm tỷ lệ 66,57%); công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp 881 bản kê khai (chiếm tỷ lệ 33,43%). Việc quản lý, lưu trữ bản kê khai TSTN của cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định, trong đó 2.554 bản kê khai được lưu trữ, quản lý tại các cơ quan, đơn vị; 81/81 bản kê khai do cấp ủy quản lý. Trong cả tỉnh chưa có trường hợp nào phải tiến hành kiểm tra, xác minh việc kê khai, bị xử lý kỷ luật liên quan đến việc thực hiện các quy định về minh bạch TSTN theo quy định.

d) Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban thuộc tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, những điều cấm của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, gắn với thực hiện Quy chế Văn hóa công sở, Quy định về chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp”* và việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *“Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Việc niêm yết công khai và giám sát, kiểm tra việc chấp hành Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng thực hiện thường xuyên.

¹⁹ Một (01) trường hợp công chức của Sở Thông tin và Truyền thông chưa kê khai do nghỉ sinh.

Công tác kiểm tra, thanh tra việc xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo chuyên đề hoặc gắn với công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thủ trưởng thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN được tăng cường. Trong kỳ, các Sở, ban đã tiến hành kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định của pháp luật về PCTN tại 19 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁽²⁰⁾. Qua kiểm tra chưa phát hiện có vi phạm.

e) Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; việc tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức khi có dấu hiệu tham nhũng

Trong kỳ, một số Sở, ban, ngành như: Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục thực hiện việc kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với 39 cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ, kết hợp với việc sắp xếp, kiện toàn tại tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện đề án xác định vị trí việc làm, tinh giản biên chế theo chủ trương của Đảng và chỉ đạo của Chính phủ⁽²¹⁾.

g) Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh đã chỉ đạo thủ trưởng các Sở, ban tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội quy, quy chế làm việc, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết công việc của tổ chức và công dân; định kỳ kiểm điểm trách nhiệm của mình trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; nghiêm túc kiểm điểm và xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP.

Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân tiếp tục

²⁰ Thanh tra tỉnh đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật PCTN, trong đó có nội dung thanh tra việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại 02 Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ. Sở Y tế tiến hành kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và việc triển khai thực hiện Kế hoạch “*Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh*” tại 06 bệnh viện, Trung tâm y tế. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành kiểm tra tại 08 đơn vị trực thuộc. Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra tại 02 đơn vị trực thuộc.

²¹ Trong đó, Thanh tra tỉnh đã chuyển đổi 07 công chức; Sở Tài chính chuyển đổi 06 công chức; Sở Thông tin và Truyền thông chuyển đổi 02 công chức; Sở Khoa học và Công nghệ chuyển đổi 04 công chức; Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển đổi 20 công chức, người lao động.

được quan tâm. Trong kỳ, các Sở, ban đã tiến hành **05** cuộc kiểm tra, thanh tra tại **18** cơ quan, tổ chức, đơn vị, Qua đó đã phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, kiến nghị rút kinh nghiệm đối với 04 tập thể có khuyết điểm, tồn tại trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra, thanh tra trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và PCTN⁽²²⁾.

UBND tỉnh đã tổ chức phổ biến quán triệt và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN năm 2012, Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật PCTN (sửa đổi, bổ sung năm 2012), trong đó có quy định về việc tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng. Tuy nhiên, qua thực tiễn thực hiện, chưa có trường hợp nào phải áp dụng quy định này.

3. Tình hình và kết quả phát hiện tham nhũng

a) Công tác kiểm tra, giám sát

UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban tiếp tục chú trọng thực hiện thường xuyên công tác tự kiểm tra của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Trong kỳ, chưa phát hiện vụ việc, người có hành vi tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra, giám sát nội bộ.

b) Công tác thanh tra

Trong kỳ, UBND tỉnh và các Sở, ban đã chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra hành chính trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; đồng thời chỉ đạo thực hiện nhiều cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và theo yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Kết quả đã tiến hành **14** cuộc thanh tra hành chính, tại **66** cơ quan, đơn vị. Đến nay đã kết thúc, ban hành kết luận, quyết định xử lý kết quả **13** cuộc thanh tra, phát hiện **43** cơ quan, đơn vị có vi phạm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế **2.418** triệu đồng; đã kiến nghị, quyết định xử lý thu hồi về cho ngân sách nhà nước **2.418** triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm, rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có khuyết điểm, sai phạm; đồng thời đề xuất nhiều kiến nghị góp phần chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị được thanh tra. Chưa phát hiện vụ việc, người có hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra⁽²³⁾.

²² Trong đó, Thanh tra tỉnh đã tiến hành 01 cuộc thanh tra tại 02 Sở: Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành 01 cuộc thanh tra tại 02 đơn vị trực thuộc Sở. Sở Y tế tiến hành 01 cuộc thanh tra tại 05 đơn vị trực thuộc Sở. Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành 01 cuộc thanh tra tại 02 đơn vị trực thuộc Sở. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành 01 cuộc thanh tra tại 08 đơn vị trực thuộc Sở.

²³ Trong đó, có 12 cuộc thanh tra tiến hành theo kế hoạch được duyệt, 02 cuộc đột xuất. Thanh tra tỉnh tiến hành 07 cuộc (02 cuộc đột xuất, 05 cuộc theo kế hoạch); Thanh tra các Sở, ban tiến hành 07 cuộc theo kế hoạch. Trong số 07 cuộc thanh tra do Thanh tra tỉnh tiến hành, tại 59 cơ quan, đơn vị, đến nay đã kết thúc, ban hành kết luận thanh tra 06 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế 2.418 triệu đồng; kiến nghị thu hồi về cho ngân sách nhà nước

c) Công tác giải quyết tố cáo

Trong kỳ, UBND tỉnh và các Sở, ban đã tiếp nhận, xử lý 247 vụ tố cáo, trong đó nội dung tố cáo liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước có 115 vụ (46,56%); lĩnh vực tư pháp có 04 vụ (1,62%); liên quan đến hành vi tham nhũng có 06 vụ (2,43%); tố cáo các nội dung khác có 122 vụ (49,39%).

Qua phân loại xử lý, thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh và thủ trưởng các Sở, ban có 73 vụ, trong đó thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh và các cơ quan chuyên môn thụ lý, đề xuất giải quyết có 34 vụ; thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các Sở ban có 39 vụ, trong đó có 06 vụ liên quan đến hành vi tham nhũng. Kết quả đã xem xét, giải quyết 69/73 vụ, đạt tỷ lệ 94,52%, trong đó Chủ tịch UBND tỉnh đã xem xét, giải quyết 33/33 vụ, đạt tỷ lệ 100%; Thủ trưởng các Sở, ban đã giải quyết 36/39 vụ, đạt tỷ lệ 92,31%, trong đó đã giải quyết dứt điểm 06/06 vụ tố cáo liên quan đến hành vi tham nhũng. Qua giải quyết cho thấy có 30 vụ tố cáo đúng (43,48%), 29 vụ tố cáo sai (42,03%) (trong đó có 06 vụ liên quan đến hành vi tham nhũng), 10 vụ tố cáo đúng một phần (14,49%). Kết quả giải quyết tố cáo, đã kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 2.955 triệu đồng và 240 m² đất ở⁽²⁴⁾; minh oan và khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho 38 người; kiến nghị xử lý hành chính 05 cán bộ, công chức, viên chức có sai phạm. Chưa phát hiện tham nhũng qua giải quyết tố cáo.

d) Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

Trong kỳ, Công an tỉnh tiếp tục tăng cường công tác theo dõi nắm tình hình, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, tiếp nhận, xử lý kịp thời các tin báo tội phạm liên quan đến hành vi tham nhũng, qua đó đã phát hiện, khởi tố điều tra 01 vụ/01 đối tượng phạm tội tham ô tài sản, giá trị tài sản thiệt hại trên 1.785 triệu đồng⁽²⁵⁾.

đ) Đánh giá việc phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ, thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo

Việc phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ, thanh tra, giải quyết tố cáo trong thời gian qua tại các Sở, ban nhìn chung hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác tự kiểm tra của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được tăng cường thực hiện thường xuyên. Hoạt động thanh tra hành chính của các Sở, ban ngày càng thu hẹp⁽²⁶⁾. Công tác giám sát nội bộ thông qua công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công

2.418 triệu đồng; kết quả đã thu 2.418 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% số kiến nghị thu. Một (01) cuộc thanh tra đã kết thúc, nhưng chưa ban hành kết luận thanh tra là cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh tại 02 doanh nghiệp nhà nước: Công ty Cổ phần quản lý sửa chữa đường bộ Quy Nhơn và Công ty Cổ phần Môi trường đô thị thành phố Quy Nhơn do Thanh tra tỉnh tiến hành.

²⁴ Kết quả giải quyết các tố cáo liên quan công tác đền bù, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh thụ lý, đề xuất giải quyết.

²⁵ Vụ Nguyễn Thanh Long, thủ kho Công ty Cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp (Công ty cổ phần có vốn của Nhà nước) thuộc Tổng Công ty Sản xuất đầu tư và Dịch vụ xuất nhập khẩu Bình Định đã lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, từ tháng 11/2013 đến hết năm 2014 đã xuất bán cho Nguyễn Thị Trang, Giám đốc Công ty TNHH Anh Trang 192.050 kg phân bón NPK Jordan, SA Nhật, trị giá thiệt hại 1.785.929.960 đồng.

²⁶ Hiện nay một số Sở, ban không còn hoặc còn rất ít cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc (Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải...) do đó chủ yếu tập trung vào hoạt động thanh tra chuyên ngành.

chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu. Vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng từ trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được phát huy đúng mức, do còn có tâm lý nể nang, né tránh, ngại va chạm, sợ bị cô lập, trù dập, trả thù. Công tác điều tra, xử lý một số vụ án tham nhũng còn kéo dài...

4. Tình hình và kết quả thực hiện xử lý tham nhũng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh đang tiến hành điều tra vụ án tham nhũng xảy ra tại Công ty Cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp thuộc Tổng Công ty Sản xuất đầu tư và Dịch vụ xuất nhập khẩu Bình Định theo luật định. Việc xử lý tham nhũng bằng biện pháp hành chính, kinh tế không thực hiện do trong kỳ chưa phát hiện tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, thanh tra, giải quyết tố cáo, giám sát nội bộ.

5. Đánh giá chung

a) Đánh giá về tình hình tham nhũng

Trong năm 2016, tuy chưa phát hiện vụ việc có liên quan đến hành vi tham nhũng tại các Sở, ban, nhưng vẫn có dư luận bức xúc về tình trạng chậm trễ, thái độ cửa quyền, những nhiễu, vô cảm của một số cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các thủ tục hành chính của công dân và doanh nghiệp.

b) Đánh giá về công tác PCTN

UBND tỉnh và các Sở, ban tiếp tục quan tâm chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác PCTN năm 2016 đạt được một số kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2016.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác PCTN năm 2016 tại các Sở, ban còn có những mặt tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc sau:

- Việc công khai minh bạch trong hoạt động của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa thật sự thuận lợi cho tổ chức và công dân giám sát quá trình thực hiện và tiếp cận các thông tin liên quan.

- Việc thực hiện minh bạch TSTN đối với cán bộ, công chức, viên chức còn có sai sót về thời gian, trình tự thủ tục, thực hiện trách nhiệm giải trình, kiểm soát việc kê khai, xây dựng và thực hiện kế hoạch công khai bản kê khai; xử lý các trường hợp chậm tổ chức thực hiện việc kê khai, chậm thực hiện trách nhiệm kê khai, chậm báo cáo kết quả minh bạch TSTN cho các cơ quan cấp trên.

- Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa cụ thể hóa và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với đặc thù hoạt động công vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; chưa chú trọng kiểm tra, giám sát thường xuyên để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; chưa có biện pháp kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các điều cấm đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

- Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng còn lúng túng, vướng mắc do quy mô nhỏ, biên chế ít, các vị trí công tác chỉ có 01 cán

bộ đảm nhận, nếu chuyển đổi sẽ không có cán bộ đáp ứng được tiêu chuẩn và yêu cầu của vị trí công tác, do đó ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động.

- Người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc việc đưa nội dung kiểm điểm, đánh giá công tác PCTN, gắn với kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao vào trong các cuộc họp thường kỳ của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/11/2013 thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

- Một số Sở, ban chưa chú trọng chỉ đạo tăng cường hoạt động thanh tra hành chính, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc. Hiệu quả hoạt động tự kiểm tra, giám sát nội bộ tại một số Sở, ban, nhất là ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị cơ sở còn có mặt hạn chế; tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm còn xảy ra.

- Vai trò, trách nhiệm tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong công tác PCTN chưa được phát huy đúng mức. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN chưa kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc nêu trên là do: Người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện thật sự quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện kiên quyết, kiên trì, liên tục, đồng bộ các nhiệm vụ, biện pháp PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Cải cách hành chính chưa toàn diện; kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy nhà nước có lúc, có nơi chưa nghiêm. Cơ chế, chính sách, pháp luật, nhất là trong hoạt động kinh tế, chính sách tiền lương, cơ chế đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức còn một số quy định bất hợp lý, chậm được đổi mới phù hợp với tình hình thực tiễn. Nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn của công tác đấu tranh PCTN. Việc ban hành các văn bản, đề án hướng dẫn, tổ chức thi hành một số quy định của Luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 còn chậm. Cơ chế phòng ngừa tham nhũng thông qua việc thực hiện các quy định của Luật PCTN về những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; việc tặng quà, nhận quà, nộp lại quà tặng; kê khai TSTN; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức nhìn chung chưa phát huy hiệu quả trên thực tế do còn có những quy định bất cập, thiếu cơ chế kiểm soát và các biện pháp chế tài cụ thể để bảo đảm thi hành...

6. Một số kiến nghị, đề xuất

- Kiến nghị Thanh tra Chính phủ nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Quốc hội sớm sửa đổi, bổ sung toàn diện Luật PCTN hiện hành nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN hiện nay, trong đó chú trọng hoàn thiện cơ chế phòng ngừa tham nhũng thông qua việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch, kiểm soát việc kê khai TSTN, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; việc tặng quà, nhận quà, nộp lại quà tặng; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức; bổ sung các biện pháp chế tài đủ mạnh để bảo đảm

↙

thực thi nghiêm các quy định về phòng ngừa và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tham nhũng.

- Kiến nghị Thanh tra Chính phủ sớm sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra năm 2010, trong đó chú trọng phân định cụ thể, rành mạch hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thanh tra theo cấp hành chính và cơ quan thanh tra theo ngành, lĩnh vực; giữa các cơ quan thanh tra nhà nước với Kiểm toán nhà nước; tăng cường quyền hạn cho các cơ quan thanh tra, người đứng đầu cơ quan thanh tra và thanh tra viên; hoàn thiện các biện pháp chế tài để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, nhất là trong việc xử lý kết quả sau thanh tra.

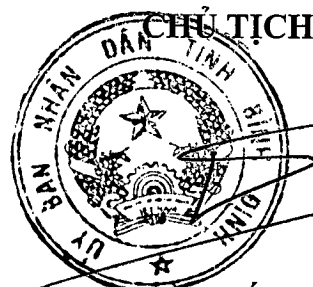
- Kiến nghị Thanh tra Chính phủ nghiên cứu, điều chỉnh thời điểm đánh giá công tác PCTN hàng năm theo Thông tư số 04/2014/TT-TTCT ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng phù hợp với thời điểm báo cáo tổng kết công tác PCTN hàng năm theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, địa phương trong việc thu thập thông tin, tài liệu, lập hồ sơ, xây dựng báo cáo đánh giá công tác PCTN. Đồng thời, kiến nghị Thanh tra Chính phủ nghiên cứu, triển khai thống nhất trong cả nước phần mềm quản lý việc kê khai TSTN hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức và sớm triển khai đề án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác PCTN.

Trên đây là báo cáo đánh giá công tác PCTN năm 2016 của UBND tỉnh Bình Định. Kính báo cáo Thanh tra Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục IV- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K18.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Hồ Quốc Dũng